

Số: 107/2020/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 442/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu A – Sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Đức Ký, xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Bà Xa Thị Th - Sinh năm 1988.

Trú tại: Tổ 30, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu A – Sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đức Ký, xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và bà Xa Thị Th - Sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 30, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu A và bà Xa Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 88/2013 ngày 25 tháng 7 năm 2020 (Quyển sổ 01/2013) Ủy ban nhân dân xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Ông Nguyễn Hữu A và bà Xa Thị Th xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Đức T - Sinh ngày 01.7.2014. Ông Nguyễn Hữu A và bà Xa Thị Th thống nhất thỏa thuận: Bà Xa Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Ông Nguyễn Hữu A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đồng (*Một triệu, năm trăm ngàn đồng*). Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01.2021.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Xa Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hữu A không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

2.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu A và bà Xa Thị Th thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu A và bà Xa Thị Th xác nhận không có.

2.5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Nguyễn Hữu A tự nguyện chịu và án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Nguyễn Hữu A chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà ông Nguyễn Hữu A đã nộp theo theo biên lai thu số 0004784 ngày 19.11.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy

